

*Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2006*

**THÔNG BÁO**  
**VỀ VIỆC TUYỂN SINH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC**  
**TẠI CÁC CƠ SỞ NƯỚC NGOÀI BẰNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**  
**NĂM 2006**

Tiếp tục triển khai thực hiện đề án **“Đào tạo cán bộ tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước”** (theo quyết định số 356/QĐ-TTg ngày 28/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ), Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh đào tạo sau đại học năm 2006 như sau:

**1. Số lượng tuyển sinh sau đại học năm 2006:**

Năm 2006, Bộ Giáo dục và Đào tạo dự kiến tuyển chọn gửi đi đào tạo toàn thời gian khóa học ở nước ngoài 120 tiến sĩ, 80 thạc sĩ. Ngoài ra, Bộ Giáo dục và Đào tạo dành khoảng 90 chỉ tiêu để đào tạo một phần thời gian ở Việt Nam, một phần thời gian ở nước ngoài cho các đề án đào tạo phối hợp và các chỉ tiêu thực tập sinh ưu tiên dành cho việc gửi cán bộ, giảng viên tham gia triển khai chương trình tiên tiến ở các trường đã được giao nhiệm vụ đi tập huấn ở nước ngoài (có hướng dẫn và thông báo riêng).

**2. Đối tượng tuyển sinh sau đại học:**

Các giảng viên, cán bộ khoa học - kỹ thuật, quản lý khoa học - kỹ thuật, trong biên chế hoặc hợp đồng dài hạn (loại từ 12 tháng trở lên hoặc không xác định thời hạn, có đóng bảo hiểm xã hội), đang công tác tại các trường đại học, viện nghiên cứu khoa học, phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm công nghệ cao, cơ quan hành chính sự nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội hưởng lương từ ngân sách nhà nước và doanh nghiệp nhà nước.

Học viên cao học và nghiên cứu sinh trong nước không đăng ký dự tuyển đi học thạc sĩ theo Đề án này. Người đang làm nghiên cứu sinh trong nước năm thứ nhất có thể đăng ký dự tuyển đi làm tiến sĩ.

Thí sinh muốn dự tuyển để đào tạo theo phương thức đào tạo phối hợp sẽ đăng ký dự tuyển theo thông báo của các cơ sở có đề án đào tạo phối hợp.

**3. Các ngành đào tạo sau đại học:**

Nhà nước gửi cán bộ đi đào tạo sau đại học ở những nhóm ngành sau đây:

- Nhóm ngành khoa học kỹ thuật, công nghệ.
  - Nhóm ngành khoa học tự nhiên.
  - Nhóm ngành nông, lâm, thủy sản.
  - Nhóm ngành kinh tế - quản lý.
  - Nhóm ngành y-dược.
  - Nhóm ngành nghệ thuật.
  - Nhóm ngành khoa học xã hội - nhân văn.
- } *trong đó ưu tiên các ngành Công nghệ thông tin, Công nghệ sinh học và Công nghệ vật liệu.*

*(Danh mục ngành đào tạo cụ thể xem Phụ lục II kèm theo)*

#### **4. Nước gửi đi đào tạo:**

Bộ Giáo dục và Đào tạo dự kiến gửi lưu học sinh đi đào tạo sau đại học ở các nước: Anh, Pháp, Đức, Hà Lan, Nga, Hoa Kỳ, Canada, Ôxtrâyliá, New Zealand, Trung Quốc, Nhật Bản và một số nước khác, trong đó đối với Liên bang Nga và các nước Đông Âu chỉ gửi đi đào tạo tiến sĩ.

#### **5. Điều kiện và tiêu chuẩn của người xin dự tuyển:**

5.1. Điều kiện chung: có phẩm chất đạo đức tốt; trình độ chuyên môn giỏi; đủ sức khỏe để học tập; cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và sau khi kết thúc quá trình đào tạo ở nước ngoài sẽ trở về phục vụ tại cơ sở đã cử đi học hoặc làm việc theo yêu cầu của Nhà nước, nếu không hoàn thành chương trình đào tạo hoặc không trở về nước phục vụ sẽ phải bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo theo quy định của Nhà nước. Cam kết phải được bảo lãnh của cơ quan hoặc gia đình hay người bảo trợ của người được cử đi học.

Những người đã đi học ở nước ngoài theo các học bổng của Nhà nước sau khi tốt nghiệp về nước phải có thời gian làm việc trong nước 2 năm trở lên mới được đăng ký dự tuyển theo Đề án này, trừ trường hợp được chuyển tiếp sinh.

5.2. Điều kiện và tiêu chuẩn cụ thể đối với các trình độ đào tạo:

##### *5.2.1 Đào tạo tiến sĩ:*

- Tuyển những người đang làm việc tại các đơn vị nêu ở mục 2 (trừ các doanh nghiệp).
- Có đủ 24 tháng kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực chuyên ngành đăng ký dự thi, kể từ khi tốt nghiệp đại học và có hợp đồng lao động đến ngày 30/6/2006 (không kể thời gian đi học dài hạn tập trung từ một năm trở lên).
- Tuổi dưới 40 (sinh năm 1967 trở lại đây).
- Có ít nhất một bài báo đăng trên tạp chí khoa học, hoặc báo cáo tại một hội nghị khoa học cấp trường trở lên được đăng trong kỷ yếu hội nghị; hoặc tham gia đề tài nghiên cứu cấp cơ sở trở lên và đề tài đó đã được nghiệm thu.

- Đã có bằng thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành đăng ký đào tạo tiến sĩ. Đối với người đăng ký đi Nga hoặc Đức có thể có bằng tốt nghiệp đại học (hệ 5 năm) nếu được phía bạn chấp nhận, nhưng phải tốt nghiệp loại khá trở lên.
- Có đủ trình độ ngoại ngữ để sử dụng trong học tập tại nước đăng ký đến học.
- Được cơ quan quản lý trực tiếp đồng ý và có công văn cử đi dự thi.

#### 5.2.2. Đào tạo thạc sĩ:

- Tuyển những người đang làm việc tại các đơn vị nêu ở mục 2.
- Có đủ 12 tháng kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực chuyên ngành đăng ký dự thi, kể từ khi tốt nghiệp đại học và có hợp đồng lao động đến ngày 30/6/2006.
- Tuổi dưới 35 (sinh năm 1971 trở lại đây).
- Có bằng tốt nghiệp đại học phù hợp với ngành đăng ký đào tạo thạc sĩ.
- Có đủ trình độ ngoại ngữ để sử dụng trong học tập tại nước đăng ký đến học.
- Được cơ quan quản lý trực tiếp đồng ý và có công văn cử đi dự thi.

### 6. Các môn thi tuyển và kiểm tra ngoại ngữ:

- 6.1. Người dự tuyển đào tạo tiến sĩ: thi môn chuyên ngành, bảo vệ đề cương nghiên cứu.
- 6.2. Người dự tuyển đào tạo thạc sĩ: thi môn cơ bản và môn cơ sở.

Đối với ngành y, nghệ thuật có thể thi thêm môn chuyên ngành theo yêu cầu của Hội đồng thi.

*(Danh mục môn thi cơ bản, cơ sở, chuyên ngành xem Phụ lục II kèm theo).*

- 6.3. Các môn cơ bản, cơ sở, chuyên ngành, đề cương do các trường đại học (được Bộ Giáo dục và Đào tạo uỷ nhiệm) tổ chức thi.
- 6.4. Kiểm tra ngoại ngữ
  - Người dự tuyển đăng ký đi Pháp không phải dự kiểm tra tiếng Pháp; sau khi trúng tuyển sẽ được Đại sứ quán Pháp tổ chức kiểm tra và dạy thêm tiếng Pháp tại Việt Nam đạt yêu cầu trước khi lên đường.
  - Người dự tuyển đăng ký đi Nga và Trung Quốc không phải dự kiểm tra ngoại ngữ; tuy nhiên cần có sự chuẩn bị trước về ngoại ngữ. Người trúng tuyển sẽ được học ngoại ngữ tại nước bạn.
  - Người dự tuyển đăng ký các nước còn lại và sẽ sử dụng tiếng Anh trong học tập (có thể đăng ký đi Pháp học tiến sĩ bằng tiếng Anh) sẽ do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra tiếng Anh (TOEFL nội bộ) tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh vào giữa tháng 5/2006.

### 6.5. Những trường hợp được miễn kiểm tra ngoại ngữ:

- Người có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ hoặc tiến sĩ ở nước ngoài nay đăng ký trở lại nước đó học tập; hoặc ngôn ngữ đã sử dụng trong học tập ở nước ngoài để đạt một trong các văn bằng nêu trên phù hợp với ngôn ngữ sẽ sử dụng trong học tập ở nước đăng ký đi học lần này.
- Người có chứng chỉ TOEFL quốc tế (hoặc nội bộ do IIE cấp) đạt 550 điểm hoặc IELTS 6.0 trở lên nếu đăng ký đi các nước Hoa Kỳ, Anh, Ôxtrâyliya; đạt TOEFL 500 điểm hoặc IELTS 5.5 trở lên nếu đăng ký đi các nước khác (trong đó có đi Pháp học tiến sĩ) và sử dụng tiếng Anh trong học tập. Ngày dự thi lấy chứng chỉ là sau ngày 30/6/2004.
- Người dự tuyển đăng ký đi Đức và sẽ sử dụng tiếng Đức trong học tập có chứng chỉ tiếng Đức ZMP do Viện Goethe cấp; đi các nước và khu vực nói tiếng Pháp có chứng chỉ tiếng Pháp DELF B1 (hoặc DELF 1er degré Unité A3+A4) hoặc TCF Niveau 3 trở lên. Ngày dự thi lấy chứng chỉ là sau ngày 30/6/2004.

## 7. Đăng ký dự tuyển và nguyên tắc tuyển chọn:

Bộ Giáo dục và Đào tạo uỷ nhiệm cho 18 trường đại học tổ chức việc thi tuyển sinh sau đại học ngoài nước cùng với kì thi tuyển sinh sau đại học trong nước. Chỉ tiêu phân bổ cho từng trường (Hội đồng tuyển sinh) là chỉ tiêu chung cho cán bộ dự thi tại trường đó, không phân biệt cơ quan công tác, không hạn chế số lượng đăng ký dự thi cho một chỉ tiêu.

*Danh sách các trường được uỷ nhiệm tổ chức thi và chỉ tiêu tuyển chọn tại mỗi trường xem Phụ lục I kèm theo.*

### 7.1. Đăng ký dự tuyển:

- Những người thuộc đối tượng tuyển chọn nêu trong mục 2, thoả mãn các điều kiện và tiêu chuẩn tuyển chọn nêu trong mục 5 của thông báo này đều được nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại một trường đại học được uỷ nhiệm tổ chức thi tuyển có chuyên ngành phù hợp và thuận lợi tối ưu về mặt địa lý.
- Người dự tuyển có thể đăng ký 3 nguyện vọng về nước đến học, nhưng phải phù hợp về yêu cầu ngoại ngữ và xếp theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 3.

### 7.2. Nguyên tắc tuyển chọn:

- Để được tuyển chọn, người dự tuyển phải có tất cả các môn thi đạt điểm 5 trở lên mỗi môn (theo thang điểm 10). Bảo vệ đề cương đạt yêu cầu. Ngoại ngữ đạt điểm như yêu cầu đối với chứng chỉ được miễn kiểm tra nêu trong mục 6.5.
- Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh đã được phân bổ, Hội đồng tuyển sinh phân chỉ tiêu cho từng ngành (chú ý các ngành ưu tiên), từng nước và tuyển

chọn người trúng tuyển theo nguyện vọng 1 về nước đăng ký đi học, lấy những người có tổng số điểm các môn thi (cơ bản, cơ sở, chuyên ngành) từ cao trở xuống cho đến đủ chỉ tiêu quy định. Đối với người dự tuyển đào tạo tiến sĩ còn được xét theo mức độ giá trị của các công trình khoa học do Tiểu ban chấm đề cương đã đánh giá.

- Sau khi xét tuyển xong, các trường đại học được uỷ nhiệm tổ chức thi tuyển báo cáo kết quả thi, kết quả xét tuyển cho Bộ Giáo dục và Đào tạo (Ban Điều hành Đề án 322). Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ quyết định danh sách những người trúng tuyển. Trường hợp có Hội đồng còn thừa chỉ tiêu, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét điều chỉnh những thí sinh đạt điểm cao ở Hội đồng khác nhưng chưa trúng tuyển do hết chỉ tiêu ở nước đăng ký theo nguyện vọng 1 sang nguyện vọng 2 hoặc 3 của thí sinh đó.
- Kết quả trúng tuyển có giá trị trong vòng hai năm kể từ ngày ký quyết định trúng tuyển đến ngày nhập học theo giấy tiếp nhận của trường bạn. Căn cứ vào ngành nghề và nước đến học, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tìm trường và khoá học phù hợp cho người trúng tuyển.
- Người trúng tuyển nhưng không đi học nước ngoài vì lý do chính đáng, nếu có nguyện vọng thì trong thời gian không quá hai năm kể từ ngày dự thi được xét chuyển học trong nước, nhưng phải thuộc diện trúng tuyển trong nước của cơ sở đào tạo vào năm dự tuyển.

**8. Hồ sơ dự tuyển:** hồ sơ dự tuyển đào tạo sau đại học ngoài nước gồm:

- 1- Phiếu đăng ký dự thi (mẫu tại Phụ lục III kèm theo) có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan quản lý.
- 2- 02 ảnh 4x6.
- 3- Bản sao hợp lệ giấy khai sinh.
- 4- Bản sao hợp lệ bằng đại học, bằng thạc sĩ (nếu có), bảng điểm kèm theo.
- 5- Công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý cán bộ.
- 6- Đối với người dự thi đào tạo tiến sĩ: bản kê khai các công trình khoa học đã công bố cùng bản sao các công trình đó (nếu là bài báo hoặc báo cáo khoa học: toàn văn bài báo, trang bìa, trang mục lục của số tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị đăng bài; nếu là đề tài: bản đăng ký đề tài, báo cáo nghiệm thu, biên bản nghiệm thu).
- 7- Bản sao tất cả các hợp đồng lao động đã có kèm theo bản sao sổ đóng bảo hiểm có xác nhận của cơ quan bảo hiểm, quyết định tuyển dụng hoặc tuyên chuyên công tác (nếu có) để chứng minh thời gian công tác chuyên môn.
- 8- Bản sao chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có như nêu trong mục 6.5).
- 9- Đề cương nghiên cứu (gợi ý trình bày xem Phụ lục IV kèm theo).
- 10- Lý lịch có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan quản lý cán bộ.

Mọi giấy tờ, bản sao văn bằng, chứng chỉ trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy. Các giấy tờ đựng trong một túi hồ sơ kích thước 25cm x

34cm, ngoài túi ghi danh mục các loại giấy tờ có trong túi. Những hồ sơ không đủ các giấy tờ nêu trên là hồ sơ không hợp lệ. Những người khai hồ sơ dự thi không đúng sự thực sẽ bị xử lý theo pháp luật.

### **9. Nộp hồ sơ và lệ phí, thời gian thi và báo cáo kết quả thi:**

Mức thu lệ phí đăng ký thi và lệ phí thi theo quy định của Bộ Tài chính. Hồ sơ dự tuyển sau đại học nộp cùng lệ phí đăng ký dự thi (có thể nộp theo cơ quan hoặc Bộ, Ngành chủ quản) về trường được uỷ nhiệm tổ chức thi tuyển.

#### **Thời hạn nộp hồ sơ: theo quy định của trường tổ chức thi.**

Sau khi xét hồ sơ dự tuyển, các trường đại học sẽ gửi giấy báo cho thí sinh về thời gian và địa điểm thi cụ thể. Đề cương ôn tập các môn thi tuyển nhận tại các trường đại học được uỷ nhiệm tổ chức thi.

Người dự tuyển thuộc diện phải kiểm tra tiếng Anh cần đăng ký dự kiểm tra tiếng Anh với Bộ Giáo dục và Đào tạo (Ban điều hành 322, phòng 302 nhà B, 49 Đại Cồ Việt, Hà Nội hoặc Văn phòng đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo tại TP Hồ Chí Minh, số 3 Công trường Quốc tế, quận 3) **trước ngày 30/4/2006**.

Thời gian thi các môn và đề cương: dự kiến vào các ngày **5, 6, 7/5/2006**.

Thời gian kiểm tra tiếng Anh (TOEFL nội bộ): dự kiến vào ngày **14/5/2006** tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh.

Thời gian các Hội đồng nộp kết quả xét tuyển cho Bộ Giáo dục và Đào tạo: **01/7/2006**. Các Hội đồng phải nộp báo cáo đúng thời hạn và theo mẫu quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các trường đại học, các viện nghiên cứu, các Bộ, Ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố thông báo công khai cho mọi giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ công chức biết, khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các cán bộ đáp ứng các điều kiện được đăng ký dự tuyển. Các trường đại học được uỷ nhiệm thi tuyển sẽ có thông báo chi tiết về việc tổ chức thi./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ; (để
- Ban Khoa giáo TW; báo
- Bộ trưởng và các thứ trưởng; cáo)
- Các Bộ, Ngành, UBND các tỉnh, thành phố (để phối hợp thực hiện);
- Các trung tâm công nghệ cao;
- Các phòng thí nghiệm trọng điểm;
- Các trường đại học, viện nghiên cứu;
- Các Vụ TCCB, KHTC, HTQT, KHCN, Ban ĐH 322;
- Lưu: VT, Vụ ĐH&SDH.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**Thứ trưởng**

(đã kí)

**Trần Văn Nhung**